TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 10 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Xóm ĐP, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Xóm ĐP, xã PT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Tiến D thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Tiến D đều xác 01 con chung là Nguyễn Thanh Thắng, sinh ngày 02/6/2020. Khi ly hôn chị Nguyễn

Thị Hải Y trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Thắng cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh Nguyễn Tiến D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Việc nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện không yêu cầu anh Nguyễn Tiến D cấp dưỡng nuôi con chung và được anh D đồng ý.

2.3. Về tài sản chung, về các khoản cho vay, khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Tiến D đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006114 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Nguyễn Thị Hải Y được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- UBND xã PT, huyện Đ;
(ĐKKH số 05, ngày 04/3/2020)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Khánh